

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**
Số: 43 /2013/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Tum, ngày 15 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức chi đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước
và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 04/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc quy định mức chi đối với công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức chi đối với công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Mức chi đối với công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này. Các nội dung chi khác không quy định tại phụ lục này được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác cải cách hành chính nhà nước;

2. Mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục cải cách hành chính thực

hiện theo quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này. Các nội dung chi khác không quy định tại phụ lục này được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được viện dẫn áp dụng bị bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để áp dụng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và thay thế:

- Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 26/9/2008 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 1317/QĐ-UBND ngày 07/12/2011 của UBND tỉnh Kon Tum về mức chi phục vụ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3: Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT-KTTH;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải

Phụ lục 1:

MỨC CHI PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 43 /2013/QĐ-UBND ngày 15/10/2013

của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi xây dựng đề cương chương trình; Chi tổ chức các cuộc họp góp ý, thẩm định kế hoạch hàng năm, 5 năm, báo cáo, đề cương, chuyên đề CCHC	
1.1	Chi xây dựng đề cương chương trình	Áp dụng mức chi tại Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 19/4/2011 của UBND tỉnh Kon Tum
a	Xây dựng đề cương chi tiết Chương trình	
-	Cấp tỉnh	800.000 đồng/đề cương
-	Cấp huyện	600.000 đồng/đề cương
-	Cấp xã	400.000 đồng/đề cương
b	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương của Chương trình	
-	Cấp tỉnh	1.500.000 đồng/chương trình, đề án
-	Cấp huyện	1.000.000 đồng/chương trình, đề án
-	Cấp xã	800.000 đồng/chương trình, đề án
1.2	Chi tổ chức các cuộc họp góp ý, thẩm định kế hoạch hàng năm, 5 năm, báo cáo, đề cương, chuyên đề CCHC	
a	Chủ trì cuộc họp	
-	Cấp tỉnh	150.000 đồng/người/buổi
-	Cấp huyện	100.000 đồng/người/buổi
-	Cấp xã	70.000 đồng/người/buổi
b	Đại biểu được mời tham dự	
-	Cấp tỉnh	100.000 đồng/người/buổi
-	Cấp huyện	70.000 đồng/người/buổi
-	Cấp xã	50.000 đồng/người/buổi
c	Bài tham luận	
-	Cấp tỉnh	300.000 đồng/bài viết
-	Cấp huyện	200.000 đồng/bài viết
-	Cấp xã	100.000 đồng/bài viết
d	Bài nhận xét góp ý chỉnh sửa	
-	Cấp tỉnh	200.000 đồng/bài viết
-	Cấp huyện	150.000 đồng/bài viết
-	Cấp xã	80.000 đồng/bài viết
2	Chi nghiên cứu các đề tài khoa học phục vụ công tác CCHC; nghiên cứu, xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá CCHC của địa phương; chi xây dựng các chuyên đề của các Đề án, Dự án về CCHC; chi các hội thảo	Áp dụng theo Quyết định số 89/2004/QĐ-UBND ngày 20/12/2004 và Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 11/4/2008 của UBND tỉnh Kon Tum.



	khoa học, diễn đàn khoa học về CCHC	
3	Chỉ tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và CNTT cho đội ngũ CBCC làm công tác CCHC; chỉ tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cho cán bộ, phóng viên, BTV phụ trách các chuyên trang, chuyên mục CCHC tại cơ quan báo, đài ở địa phương.	Áp dụng mức chi tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính và Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh Kon Tum.
a	Chi thù lao giảng viên (một buổi giảng được tính 5 tiết học):	
-	Giảng viên, báo cáo viên là Bí thư tỉnh ủy và các chức danh tương đương:	Mức tối đa không quá 1.000.000 đồng/buổi
-	Giảng viên, báo cáo viên là Chủ tịch HĐND và UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phó Bí thư tỉnh ủy và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học	Mức tối đa không quá 800.000 đồng/buổi;
-	Giảng viên, báo cáo viên là cấp Phó chủ tịch HĐND và UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính	Mức tối đa không quá 600.000 đồng/buổi;
-	Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng nêu trên)	Mức tối đa không quá 500.000 đồng/buổi;
-	Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống	Mức tối đa không quá: 300.000 đồng/buổi;
b	Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên	Thực hiện theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh Kon Tum
c	Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên	
d	Một số nội dung chi khác	Thực hiện theo quy định hiện hành
4	Chỉ tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và xử lý dữ liệu thống kê về CCHC; điều tra, khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về CCHC	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 và Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Kon Tum.
a	Chi công tác phí cho người tham gia điều tra, phúc tra, kiểm tra	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh;
*	Phụ cấp lưu trú	
-	Đi 02 ngày trở lên	Tối đa không quá 150.000 đồng/ngày
-	Đi và về trong ngày	Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính. Thủ trưởng cơ quan quyết định và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ.
*	Thanh toán tiền thuê phòng ngủ	
-	Thanh toán theo phương thức khoán	

+	Nghỉ tại các TP: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh	tối đa không quá 350.000 đồng/ngày/người.
+	Nghỉ tại huyện thuộc TP trực thuộc TW, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh	tối đa không quá 250.000 đồng/ngày/người
+	Nghỉ tại các vùng còn lại	tối đa không quá 200.000 đồng/ngày/người
-	Thanh toán trên hoá đơn thực tế (có hoá đơn hợp pháp)	
+	Nghỉ tại các TP: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng và thành phố đô thị loại I thuộc tỉnh	
	. Đối với lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3	Tối đa không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng
	. Chức danh cán bộ công chức còn lại	
	Thanh toán theo đoàn	Tối đa không quá 900.000 đồng/ngày/phòng 2 người
	Trường hợp đi một mình, lẻ người khác giới	Tối đa không vượt quá mức thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng)
+	Đi công tác tại các vùng còn lại	
	. Đối với lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3	Tối đa không quá 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/ 1 phòng
	. Chức danh cán bộ công chức còn lại	
	Thanh toán theo đoàn	Tối đa không quá 600.000 đồng/ngày/phòng 2 người
	Trường hợp đi một mình, lẻ người khác giới	Tối đa không vượt quá mức thuê phòng của những người đi cùng đoàn
+	Thanh toán khoán công tác phí theo tháng (trên 10 ngày)	
	. Cán bộ xã	300.000 đồng/tháng/người
	. Cán bộ thuộc các cơ quan đơn vị còn lại	300.000 đồng/tháng/người
b	Thuê điều tra viên (đối với trường hợp phải thuê ngoài).	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 250% mức lương tối thiểu chung, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính tại thời điểm tiến hành điều tra.
-	Thuê người phiên dịch tiếng dân tộc kiểm dẫn đường.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh: - Dịch nói thông thường: 150.000 đồng/giờ/người - Dịch đuổi: 400.000 đồng/giờ/người
c	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin, tự điền phiếu điều tra:	
-	Cá nhân:	
+	Dưới 30 chỉ tiêu	30.000 đồng/phiếu

	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	40.000 đồng/phiếu
	+ Trên 40 chỉ tiêu	50.000 đồng/phiếu
-	Tổ chức:	
	+ Dưới 30 chỉ tiêu	70.000 đồng/phiếu
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	85.000 đồng/phiếu
	+ Trên 40 chỉ tiêu	100.000 đồng/phiếu
d	Phân tích mẫu điều tra (nếu có).	Theo mức thu quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc giá thỏa thuận của cơ quan cung cấp dịch vụ
đ	Chi vận chuyển tài liệu điều tra (nếu có), thuê xe cho cán bộ, điều tra viên đi thực địa để điều tra	Mức chi theo giá cước vận chuyển hoặc hợp đồng vận chuyển, hóa đơn thực tế (trong trường hợp thuê dịch vụ)
e	Chi xử lý kết quả điều tra	Nội dung và mức chi được thực hiện theo quy định hiện hành về hướng dẫn mức chi tạo lập tin điện tử thuộc công nghệ thông tin và các quy định hiện hành về công nghệ thông tin, xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu và Hợp đồng dịch vụ đối với trường hợp thuê ngoài.
g	Chi thuê chuyên gia phân tích, đánh giá kết quả điều tra (tối đa không quá 5 chuyên gia cho một cuộc điều tra)	1.000.000 đ/báo cáo.
h	Chi viết báo cáo kết quả điều tra	
-	Báo cáo phân tích theo chuyên đề: Tùy theo tính chất, quy mô của cuộc điều tra	5.000.000đ - 8.000.000 đ/báo cáo
-	Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra (bao gồm báo cáo chính và báo cáo tóm tắt). Tùy theo tính chất, quy mô của cuộc điều tra	7.000.000đ - 12.000.000 đ/báo cáo
i	Chi công bố kết quả điều tra	
-	Chi tổ chức hội nghị công bố	Theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 và Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Kon Tum
+	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương	
.	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương theo mức khoán	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	150.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	100.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 120.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	60.000 đồng/ngày/người
.	Mức chi tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương trong trường hợp tổ chức nấu ăn tập trung	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	195.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	130.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 150.000

		đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	78.000 đồng/ngày/người
.	Chi nước uống tổ chức hội nghị	30.000 đồng/ngày (2 buổi)/đại biểu
-	Chi công bố trên phương tiện thông tin đại chúng	Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.
k	Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác điều tra	Thực hiện theo quy định hiện hành
5	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 và Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Kon Tum.
-	Chi tổ chức hội nghị công bố	
+	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương	
.	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương theo mức khoán	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	150.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	100.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 120.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	60.000 đồng/ngày/người
.	Mức chi tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương trong trường hợp tổ chức nấu ăn tập trung	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	195.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	130.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 150.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	78.000 đồng/ngày/người
.	Chi nước uống tổ chức hội nghị	30.000 đồng/ngày (2 buổi)/đại biểu
6	Chi thông tin, tuyên truyền về CCHC	
a	Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 19/4/2011 của UBND tỉnh Kon Tum.
b	Chi xây dựng tin, bài, ấn phẩm, sản phẩm truyền thông về cải cách hành chính.	
-	Hệ số nhuận bút	
+	Tin, trả lời bạn đọc	2
+	Tranh	2
+	Ảnh	2
+	Chính luận	12
+	Phóng sự, ký, bài phỏng vấn, bài viết	12
+	Văn học	10
+	Nghiên cứu	12
-	Mức chi nhuận bút = Hệ số x 10% x Mức lương tối thiểu theo quy định chung	

c	Chi xây dựng, duy trì thường xuyên các chuyên mục về CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi xây dựng, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu CCHC, website CCHC; thiết kế băng rôn, pano, khẩu hiệu để tuyên truyền về CCHC.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính.
7	Chi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện CCHC, các đoàn đi công tác trong nước triển khai các công việc liên quan đến CCHC; chi cho đoàn công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm về CCHC ở nước ngoài	- Trong nước: Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh Kon Tum - Nước ngoài: Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính.
8	Chi thuê chuyên gia tư vấn về CCHC	
a	Thuê theo tháng	4.800.000 đồng/người/tháng
b	Lấy ý kiến bằng văn bản	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh.
9	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa, một cửa liên thông)	280.000 đồng/người/tháng
10	Chi mua các ấn phẩm, sách báo, tạp chí phục vụ công tác nghiên cứu về CCHC	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.
11	Chi dịch tài liệu	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh.
a	Tiếng Anh, hoặc tiếng khác của một nước thuộc EU sang Tiếng Việt	120.000 đồng/trang
b	Tiếng Việt sang Tiếng Anh hoặc tiếng của một nước thuộc EU	150.000 đồng/trang
c	Các ngôn ngữ không phổ thông	
-	Dịch sang Tiếng Việt	156.000 đồng/trang
-	Tiếng Việt dịch sang ngôn ngữ không phổ thông	195.000 đồng/trang
12	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động cải cách hành chính	Theo quy định hiện hành về chế độ khen thưởng
13	Các khoản chi khác	
-	Chi làm thêm giờ	Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5/1/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính
-	Chi mua văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ CCHC	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp
-	Một số khoản chi khác	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

Phụ lục 2:

MỨC CHI ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: 43 /2013/QĐ-UBND ngày 15/10/2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	
a	Chi cập nhật TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	
-	Nhập dữ liệu có cấu trúc (46 dòng x 70 ký tự/dòng)	
	+ Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường (n) ≤ 15	tối đa 200 đồng/1 trường.
	+ Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường 15 < n ≤ 50	tối đa 250 đồng/1 trường.
	+ Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường (n) > 50	tối đa 300 đồng/1 trường.
-	Nhập dữ liệu phi cấu trúc	
	+ Trang tài liệu chỉ gồm các chữ cái, chữ số	tối đa 6.500 đồng/1 trang
	+ Trang tài liệu có bảng biểu kèm theo	tối đa 8.000 đồng/1 trang.
	+ Trang tài liệu dạng đặc biệt có nhiều công thức toán học, hoặc các ký tự đặc biệt	tối đa 9.500 đồng/1 trang.
b	Chi công bố, công khai thủ tục hành chính	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.
c	Nhập dữ liệu TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	30.000 đồng/01 TTHC (chuyển vào trang siêu văn bản phức tạp)
2	Chỉ cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (chỉ thanh toán đối với các trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến cơ quan kiểm soát TTHC quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP; cơ quan kiểm soát TTHC phải lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, của chuyên gia).	
	Đối với văn bản quy phạm pháp luật của địa phương	Áp dụng mức chi tại Thông tư Liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp
-	Văn bản góp ý:	
+	Đối với dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân	Mức chi tối đa 200.000 đồng/văn bản;
+	Đối với dự thảo chỉ thị của Ủy ban nhân dân	Mức chi tối đa 150.000 đồng/văn bản.
3	Chỉ cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính	
a	Chi lập mẫu rà soát.	
	- Đến 30 chỉ tiêu:	500.000 đ/phiếu mẫu được duyệt
	- Từ 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu:	700.000 đ/phiếu mẫu được duyệt
	- Trên 40 chỉ tiêu:	1.000.000 đ/phiếu mẫu được duyệt
b	Chi diễn mẫu rà soát	
	- Cá nhân:	
	+ Dưới 30 chỉ tiêu	20.000 đồng/phiếu
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	30.000 đồng/phiếu
	+ Trên 40 chỉ tiêu	35.000 đồng/phiếu

	- Tổ chức: + Dưới 30 chỉ tiêu + Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu + Trên 40 chỉ tiêu	50.000 đồng/phiếu 60.000 đồng/phiếu 70.000 đồng/phiếu
4	Chỉ cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá TTHC.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Kon Tum.
a	Người chủ trì cuộc họp.	150.000 đồng/người/buổi
b	Các thành viên tham dự họp.	100.000 đồng/người/buổi
5	Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực	
a	Thuê theo tháng	4.800.000 đồng/người/tháng
b	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản	Mức chi là 600.000 đồng/văn bản
6	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Kon Tum.
	Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo chuyên đề, địa bàn, theo ngành, lĩnh vực (bao gồm cả báo cáo liên ngành và báo cáo của từng Bộ, ngành, địa phương)	500.000 đồng/01 báo cáo
	Trường hợp phải thuê các chuyên gia bên ngoài cơ quan	1.000.000 đồng/01 báo cáo
7	Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Kon Tum.
	Báo cáo hàng năm, đột xuất về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên toàn tỉnh	3.000.000 đồng/01 báo cáo
8	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát TTHC	Theo quy định hiện hành về chế độ khen thưởng
9	Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC	
-	Hệ số nhuận bút	
+	Tin, trả lời bạn đọc	2
+	Tranh	2
+	Ảnh	2
+	Chính luận	12
+	Phóng sự, ký, bài phóng vấn, bài viết	12
+	Văn học	10
+	Nghiên cứu	12
-	Mức chi nhuận bút = Hệ số x 10% x Mức lương tối thiểu theo quy định chung	
10	Chi mua sắm hàng hoá, dịch vụ ...	Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính
11	Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách TTHC	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND

		ngày 19/4/2011 của UBND tỉnh.
12	Chi dịch thuật.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh.
a	Tiếng Anh, hoặc tiếng khác của một nước thuộc EU sang Tiếng Việt	120.000 đồng/trang
b	Tiếng Việt sang Tiếng Anh hoặc tiếng của một nước thuộc EU	150.000 đồng/trang
c	Các ngôn ngữ không phổ thông	
-	Dịch sang Tiếng Việt	156.000 đồng/trang
-	Tiếng Việt dịch sang ngôn ngữ không phổ thông	195.000 đồng/trang
13	Chi làm thêm giờ	Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5/1/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính
14	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các Sở, ban, ngành, địa phương.	
	Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành, huyện, xã	- Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh: 20.000 đồng/người/ngày làm việc; - Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã: 15.000 đồng/người/ngày làm việc;
	Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC phải được Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố phê duyệt.	
15	Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát TTHC ở trong nước.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 và Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh.
a	Chi tổ chức hội nghị	
-	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương	
+	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương theo mức khoán	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	150.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	100.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 120.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	60.000 đồng/ngày/người
+	Mức chi tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương trong trường hợp tổ chức nấu ăn tập trung	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	195.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	130.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội

		thành phố Kon Tum là 150.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	78.000 đồng/ngày/người
+	Chi nước uống tổ chức hội nghị	30.000 đồng/ngày (2 buổi)/đại biểu
b	Chỉ các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát TTHC ở trong nước	
*	Phụ cấp lưu trú	
-	Đi 02 ngày trở lên	Tối đa không quá 150.000 đồng/ngày
-	Đi và về trong ngày	Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính. Thủ trưởng cơ quan quyết định và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ.
*	Thanh toán tiền thuê phòng ngủ	
-	Thanh toán theo phương thức khoán	
+	Nghỉ tại các TP: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh	tối đa không quá 350.000 đồng/ngày/người.
+	Nghỉ tại huyện thuộc TP trực thuộc TW, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh	tối đa không quá 250.000 đồng/ngày/người
+	Nghỉ tại các vùng còn lại	tối đa không quá 200.000 đồng/ngày/người
-	Thanh toán trên hoá đơn thực tế (có hoá đơn hợp pháp)	
+	Nghỉ tại các TP: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng và thành phố đô thị loại I thuộc tỉnh	
	. Đối với lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3	Tối đa không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng
	. Chức danh cán bộ công chức còn lại	
	Thanh toán theo đoàn	Tối đa không quá 900.000 đồng/ngày/phòng 2 người
	Trường hợp đi một mình, lẻ người khác giới	Tối đa không vượt quá mức thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng)
+	Đi công tác tại các vùng còn lại	
	. Đối với lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3	Tối đa không quá 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/1 phòng
	. Chức danh cán bộ công chức còn lại	
	Thanh toán theo đoàn	Tối đa không quá 600.000 đồng/ngày/phòng 2 người
	Trường hợp đi một mình, lẻ người khác giới	Tối đa không vượt quá mức thuê phòng của những người đi cùng đoàn

+	Thanh toán khoán công tác phí theo tháng (trên 10 ngày)	
	. Cán bộ xã	300.000 đồng/tháng/người
	. Cán bộ thuộc các cơ quan đơn vị còn lại	300.000 đồng/tháng/người
16	Chỉ tổ chức các đoàn ra nước ngoài tìm hiểu nghiên cứu, học tập kinh nghiệm kiểm soát TTHC.	Theo Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính.
17	Chỉ điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 và Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh.
a	Thuê điều tra viên (đối với trường hợp phải thuê ngoài).	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 250% mức lương tối thiểu chung, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính tại thời điểm tiến hành điều tra.
-	Thuê người phiên dịch tiếng dân tộc kiêm dẫn đường.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh: - Dịch nói thông thường: 150.000 đồng/giờ/người - Dịch đuổi: 400.000 đồng/giờ/người
b	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin, tự điền phiếu điều tra:	
-	Cá nhân:	
	+ Dưới 30 chỉ tiêu	30.000 đồng/phiếu
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	40.000 đồng/phiếu
	+ Trên 40 chỉ tiêu	50.000 đồng/phiếu
-	Tổ chức:	
	+ Dưới 30 chỉ tiêu	70.000 đồng/phiếu
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	85.000 đồng/phiếu
	+ Trên 40 chỉ tiêu	100.000 đồng/phiếu
c	Phân tích mẫu điều tra (nếu có).	Theo mức thu quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc giá thỏa thuận của cơ quan cung cấp dịch vụ
d	Chi vận chuyển tài liệu điều tra (nếu có), thuê xe cho cán bộ, điều tra viên đi thực địa để điều tra	Mức chi theo giá cước vận chuyển hoặc hợp đồng vận chuyển, hóa đơn thực tế (trong trường hợp thuê dịch vụ)
đ	Chi xử lý kết quả điều tra	Nội dung và mức chi được thực hiện theo quy định hiện hành về hướng dẫn mức chi tạo lập tin điện tử thuộc công nghệ thông tin và các quy định hiện hành về công nghệ thông tin, xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu và Hợp đồng dịch vụ đối với trường hợp thuê ngoài.
e	Chi thuê chuyên gia phân tích, đánh giá kết quả điều tra (tối đa không quá 5 chuyên gia cho một cuộc điều tra)	1.000.000 đ/báo cáo.
f	Chi viết báo cáo kết quả điều tra	

-	Báo cáo phân tích theo chuyên đề: Tùy theo tính chất, quy mô của cuộc điều tra	5.000.000đ - 8.000.000 đ/báo cáo
-	Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra (bao gồm báo cáo chính và báo cáo tóm tắt). Tùy theo tính chất, quy mô của cuộc điều tra	7.000.000đ - 12.000.000 đ/báo cáo
g	Chi công bố kết quả điều tra	
-	Chi tổ chức hội nghị công bố	Theo Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh
+	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương	
	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương theo mức khoán	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	150.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	100.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 120.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	60.000 đồng/ngày/người
	Mức chi tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương trong trường hợp tổ chức nấu ăn tập trung	
	- Hội nghị tổ chức tại tỉnh	195.000 đồng/ngày/người
	- Hội nghị tổ chức tại huyện, thành phố	130.000 đồng/ngày/người (riêng tại nội thành phố Kon Tum là 150.000 đồng/ngày/người)
	- Hội nghị tổ chức tại xã	78.000 đồng/ngày/người
-	Chi nước uống tổ chức hội nghị	30.000 đồng/ngày (2 buổi)/đại biểu
-	Chi công bố trên phương tiện thông tin đại chúng	Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.
h	Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác điều tra	Thực hiện theo quy định hiện hành
18	Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 89/2004/QĐ-UBND ngày 20/12/2004 và Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 11/4/2008 của UBND tỉnh
19	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC.	Chi theo quy định hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.